

Hà Nội, ngày 26 tháng 07 năm 2021.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
06 tháng

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)
- The State Securities Commission
- The Stock Exchange

- Tên công ty/Name of company: **Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam - VIETNAM ELECTRONICS AND INFORMATICS JOINT STOCK CORPORATION**

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Số 15 Trần Hưng Đạo – Phường Phan Chu Trinh – Quận Hoàn Kiếm – Hà Nội

- Tầng 11 Tòa nhà MIPEC số 229 Phố Tây Sơn – Quận Đống Đa – Hà Nội.

- Điện thoại/Telephone: : (84-24) 38256404 Fax: (84-24) 38264786 Email: info@viettronics.vn

- Vốn điều lệ/Charter capital: 438.000.000.000 VNĐ (Bốn trăm ba mươi tám tỷ đồng).

- Mã chứng khoán/Securities code: VEC

- Mô hình quản trị công ty/Governance model: Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ/The implementation of internal audit: Không.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01-2021 NQ/ĐT-ĐHĐCĐ	27/04/2021	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua kết quả hoạt động năm 2020.- Thông qua kế hoạch SXKD 2021.- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.- Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2020, Báo cáo hoạt động của BKS năm 2020.- Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch thù lao năm 2021.- Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.- Thông qua Điều lệ sửa đổi bổ sung.

			- Thông qua một số Quy chế thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông, các nội dung khác theo thẩm quyền/ chương trình họp của ĐHĐCĐ thường niên.
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/*Information about the members of the Board of Management:*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' members</i>	Chức vụ/ <i>Position</i> (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>) <i>Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1	Lê Thanh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	17/07/2017	
2	Nguyễn Tiến Dũng	Thành viên HĐQT	17/07/2017	
3	Đỗ Thị Thuý Hương	Thành viên HĐQT	17/07/2017	
4	Vũ Hải Vĩnh	Thành viên HĐQT	26/06/2020	
5	Nguyễn Văn Đông	Thành viên HĐQT	26/06/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT/*Meetings of the Board of Directors:*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' members</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Lê Thanh Tuấn	5	100%	
2	Nguyễn Tiến Dũng	5	100%	
3	Đỗ Thị Thuý Hương	5	100%	
4	Vũ Hải Vĩnh	5	100%	
5	Nguyễn Văn Đông	5	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Hội đồng Quản trị Tổng công ty đã họp 5 lần bằng hình thức tổ chức họp/lấy phiếu ý kiến, có 6 Nghị quyết đề ra nhằm định hướng, quyết định chủ trương, kế hoạch cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty đồng thời chỉ đạo, giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, góp phần nâng cao năng lực quản trị của bộ máy điều hành, tăng cường hiệu quả hoạt động quản lý vốn, phát triển sản xuất kinh doanh cho Tổng công ty.

Công tác giám sát của HĐQT đối với hoạt động của ban điều hành được tiến hành thường xuyên, liên tục. Các vấn đề lớn như nhân sự Ban điều hành, quản lý người đại diện tại các đơn vị có vốn góp; Định hướng, chủ trương thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh theo thẩm quyền, quy chế và các quy định liên quan được HĐQT kịp thời quyết định, chỉ đạo để phù hợp mô hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty đảm bảo tính hiệu quả, đúng quy định.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/*Activities of the Board of Directors' committees:*

Tính đến nay, Tổng công ty chưa thành lập tiểu ban nào trực thuộc Hội đồng quản trị. Hoạt động của các ban chức năng, các ban chuyên trách của Tổng Công ty đều gắn với nội dung định hướng của Nghị quyết đại hội cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị đề ra.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Resolutions/ Decisions of the Board of Directors*:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	62 NQ/ĐT-HĐQT	11/01/2021	Thông qua chủ trương đầu tư, góp vốn của Tổng công ty
2	63 NQ/ĐT-HĐQT	04/03/2021	Chỉ đạo tổng kết hoạt động 2020, kế hoạch 2021 Tổng nhất về thời gian và dự kiến một số nội dung liên quan đến tổ chức đại hội cổ đông thường niên 2021 Nhân sự Ban điều hành Tổng công ty Một số vấn đề khác theo thẩm quyền
3	64 NQ/ĐT-HĐQT	13/04/2021	Kiện toàn nhân sự người đại diện của Tổng công ty tại một số đơn vị theo thẩm quyền
4	65 NQ/ĐT-HĐQT	26/04/2021	Thông qua chương trình và các tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
5	66 NQ/ĐT-HĐQT	26/04/2021	Thông qua một số nội dung liên quan đến tiền lương, quỹ lương theo thẩm quyền.
6	67 NQ/ĐT-HĐQT	06/05/2021	Thông qua việc chuyển xếp lương cho vị trí Ban điều hành theo thẩm quyền.

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán (Báo cáo 6 tháng/năm): *Board of Supervisors/ Audit Committee.*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/*Information about members of Supervisory Board*:

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Vũ Hoài Anh	Trưởng Ban kiểm soát	17/07/2017	Cử nhân đại học
2	Phạm Văn Chung	TV Ban kiểm soát	17/07/2017	Cử nhân đại học
3	Nguyễn Minh Đức	TV Ban kiểm soát	17/07/2017	Cử nhân đại học

2. Cuộc họp của BKS/Ủy ban Kiểm toán/*Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee*

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
---------	--	--	--	--	--

1	Vũ Hoài Anh	3	100%	100%	
2	Phạm Văn Chung	3	100%	100%	
3	Nguyễn Minh Đức	3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông
Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders: Ban kiểm soát họp theo định kỳ 1 quý/1 lần, có tổng cộng 3 cuộc họp để triển khai nhiệm vụ, chuẩn bị tổ chức ĐHĐCĐ thường niên.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers: Được thực hiện thường xuyên, đảm bảo theo quy chế/quy định.*

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/*Other activities of the Supervisory Board (if any): Phối hợp với người đại diện vốn, các ban chức năng của Tổng công ty tiến hành công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động tại các đơn vị thành viên có vốn góp của Viettronics.*

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /
1	Bùi Mạnh Hùng	09/04/1961	Kỹ sư	17/07/2017
2	Vũ Hải Vĩnh	18/07/1968	Thạc sĩ kinh tế	17/07/2017
3	Nguyễn Văn Đông	01/01/1977	Tiến sĩ kinh tế	17/07/2017
4	Phạm Nguyên Anh	05/03/1981	Thạc sĩ kinh tế	08/10/2020

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên Name	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ Qualification	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm Date of appointment/ dismissal
Nguyễn Trung Dũng	12/02/1967	Cử nhân đại học	17/07/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance: Không có*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company <i>Reasons</i>
NHIỆM KỲ III (2017-2022)									
A Hội đồng quản trị									
I	Lê Thanh Tuấn		Chủ tịch HĐQT			17/07/2017		Nhiệm kỳ III	
II	Nguyễn Tiến Dũng		TV HĐQT Chuyên trách			17/07/2017		Nhiệm kỳ III	
III	Đỗ Thị Thúy Hương		Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành			17/07/2017		Nhiệm kỳ III	
IV	Vũ Hải Vĩnh		Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc phụ trách BĐH			Từ 17/7/2017 là Phó tổng giám đốc nhiệm kỳ 3, Từ 26/06/2020 là TVHĐQT nhiệm kỳ 3 (bầu bổ sung)		Nhiệm kỳ III	
V	Nguyễn Văn Đông		Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc			Từ 17/7/2017 là Phó tổng giám đốc nhiệm kỳ 3, Từ 26/06/2020 là TVHĐQT nhiệm kỳ 3 (bầu bổ sung)		Nhiệm kỳ III	
B Ban kiểm soát									
I	Vũ Hoài Anh	0001248194	Trưởng ban Kiểm soát			17/7/2017		Nhiệm kỳ III	
II	Phạm Văn Chung		Thành viên Ban Kiểm soát			17/7/2017		Nhiệm kỳ III	
III	Nguyễn Minh Đức		Thành viên Ban Kiểm soát			17/7/2017		Nhiệm kỳ III	
C Ban điều hành									
I	Bùi Mạnh Hùng		Phó Tổng giám đốc			17/7/2017		Nhiệm kỳ III	

II	Vũ Hải Vĩnh		Phó tổng giám đốc – Xem mục A.IV					
III	Nguyễn Văn Đông		Phó tổng giám đốc – Xem mục A.V					
II	Phạm Nguyên Anh		Phó Tổng giám đốc			08/10/2020		Nhiệm kỳ III
D	Kế toán trưởng							
I	Nguyễn Trung Dũng		Kế toán trưởng			17/7/2017		Nhiệm kỳ III
E	Thư ký							
I	Nguyễn Thị Thúy Ly		Thư ký Tổng công ty, Trưởng tiểu ban Pháp lý			28/07/2017		Nhiệm kỳ III

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person: Không có.*

ST T No	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Number of resolutions / decisions of the AGM / BOM adopted (if any, specify date of issue)</i>	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch <i>Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power : Không có.*

St t No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal</i>	Chức vụ tại CTNY <i>Position at listed comp</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Pass</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm <i>Company name</i>	Thời điểm giao dịch <i>Time of transaction</i>	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao <i>Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>

	<i>executor</i>	<i>person</i>	<i>any</i>	<i>port No. , date of issue, place of issue</i>		<i>quyền kiểm soát Name of subsidiar ies, the company which listed company control</i>		<i>dịch/ Number, ownersh ip proporti on of shares/f und certificat es hold after the transacti on</i>	

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects: Không có*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Share transactions of internal persons and their affiliated persons. Không có*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
NHIỆM KỲ III (2017-2022)								
A	Hội đồng quản trị							
I	Lê Thanh Tuấn		Chủ tịch HĐQT					Nhiệm kỳ III
	Người có liên quan của Ông Lê Thanh Tuấn							
1	Nguyễn Thị Mai Anh							Vợ

2	Lê Nam Khánh							Con đẻ
3	Lê Minh Quang							Con đẻ
4	Lê Nữ Thục Anh							Con đẻ
5	Lê Phước Ninh							Bố đẻ
6	Tạ Mỹ Dung							Mẹ đẻ
7	Lê Phước Anh							Anh ruột
8	Mai Thị Thu Trang							Chị dâu
9	Nguyễn Thị Sương							Mẹ vợ
II	Nguyễn Tiến Dũng		TV HĐQT Chuyên trách					Nhiệm kỳ III
Người có liên quan của Ông Nguyễn Tiến Dũng								
1	Nguyễn Thị Phương Thành							Vợ
2	Nguyễn Trúc Phương							Con gái
3	Nguyễn Thành Lâm							Con trai
4	Trịnh Thị Yên							Mẹ đẻ
5	Nguyễn Thị Thảo							Em gái
6	Đỗ Tiến Trường							Em rể
7	Nguyễn Văn Thanh							Bố vợ
8	Nguyễn Thị Biển							Mẹ Vợ
III	Đỗ Thị Thúy Hương		Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành			3700	0.01%	Nhiệm kỳ III
Người có liên quan của Bà Đỗ Thị Thúy Hương								
1	Đỗ Gia Phan							Cha
2	Nguyễn Thúy Nhưng							Mẹ
3	Đỗ Gia Thắng							Anh
4	Nguyễn Thị Cẩm Thủy							Chị dâu
5	Đỗ Gia Kiên							Em trai
6	Đào Bích Liên							Em dâu
7	Nguyễn Ngọc Quỳnh							Chồng
8	Nguyễn Đỗ Quỳnh Liên							Con gái
9	Nguyễn Đỗ Quang Huy							Con trai

10	Đỗ Thị Dung						Mẹ chồng
IV	Vũ Hải Vĩnh		Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc phụ trách BDH				Nhiệm kỳ III
Người có liên quan của Ông Vũ Hải Vĩnh							
1	Vũ Đức Ngũ						Bố
2	Nguyễn Thị Nhung						Mẹ
3	Vũ Văn Hải						Em trai
4	Đào Thúy Hà						Em dâu
5	Vũ Thị Hồng						Em gái
6	Nguyễn Xuân Định						Em rể
7	Vũ Thị Hồng Hà						Em gái
8	Alan Kong						Em rể
9	Vũ Hải Anh						Em trai
10	Ngô Thị Mai Loan						Em dâu
11	Hoàng Thị Ngọc Mai	00018110 06					Vợ
12	Vũ Hoàng Bảo Trân						Con gái
13	Vũ Hoàng Vi Viên						Con gái
14	Hoàng Thế Nha						Bố vợ
15	Đinh Thị Ngọc Huệ						Mẹ vợ
V	Nguyễn Văn Đông		Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc				Nhiệm kỳ III
Người có liên quan của Ông Nguyễn Văn Đông							
1	Nguyễn Văn Hạnh						Bố đẻ
2	Lê Thị Trưng						Mẹ đẻ
3	Nguyễn Thị Thơm						Chị gái
4	Lương Tùng Sơn						Anh rể
5	Nguyễn Văn Quý						Em trai
6	Lương Thị Duyên						Em dâu
7	Ngô Hương Giang						Vợ
8	Nguyễn Văn Anh Đức						Con trai
9	Nguyễn Đạt Tiến Hưng						Con trai
10	Nguyễn Thiện Minh						Con gái

11	Ngô Mạnh Cường							Bố vợ
12	Cao Thị Diễm Hồng							Mẹ vợ
13	Ngô Phương Linh							Em dâu
B	Ban kiểm soát							
I	Vũ Hoài Anh	00012481 94	Trưởng ban Kiểm soát					Nhiệm kỳ III
Người có liên quan của Bà Vũ Hoài Anh								
1	Vũ Như Hoán							Bố đẻ
2	Trương Nguyệt Minh							Mẹ đẻ
3	Vũ Hoài Sơn							Em trai
4	Hoàng Thị Thanh							Em dâu
5	Nguyễn Ngọc Anh							Chồng
6	Nguyễn Khánh Linh							Con đẻ
7	Nguyễn Vũ Tuấn Long							Con đẻ
8	Nguyễn Ngọc Thìn							Bố chồng
9	Hoàng Thị Hiểu							Mẹ chồng
II	Phạm Văn Chung		Thành viên Ban Kiểm soát					Nhiệm kỳ III
Người có liên quan của Ông Phạm Văn Chung								
1	Phạm Xuân Thiều							Bố đẻ
2	Vũ Thị Nhung							Mẹ đẻ
3	Phạm Minh Tuấn							Anh trai
4	Phạm Văn Việt							Em trai
5	Phạm Văn Nam							Em trai
6	Nguyễn Kim Thư							Vợ
7	Phạm Minh Sơn							Con
8	Phạm Đức Anh							Con
9	Nguyễn Diễm Vy							Bố vợ
10	Trần Thị Thanh Thảo							Mẹ vợ
11	Dương Thị Thúy Hằng							Chị dâu
12	Đỗ Thị Hồng Liên							Em dâu
13	Nguyễn Thị Thu Hương							Em dâu
III	Nguyễn Minh Đức		Thành viên Ban Kiểm soát					Nhiệm kỳ III

	Người có liên quan của Ông Nguyễn Minh Đức						
1	Đoàn Diệu Hồng						Vợ
2	Nguyễn Đức Minh						Con
3	Nguyễn Đình Chiến						Bố
4	Hà Thị Cúc						Mẹ
5	Nguyễn Thu Hà						Em gái
6	Đoàn Ngọc Tùng						Bố vợ
7	Bùi Thị Hồng Thu						Mẹ vợ
C	Ban điều hành						
I	Bùi Mạnh Hùng		Phó Tổng giám đốc				Nhiệm kỳ III
	Người có liên quan của Ông Bùi Mạnh Hùng						
1	Nguyễn Thị Hiên						
2	Nguyễn Thị Thu Hoài						
3	Bùi Bích An						
4	Bùi Huy Hoàng						
II	Vũ Hải Vĩnh		Phó tổng giám đốc – Xem mục A.IV				
III	Nguyễn Văn Đông		Phó tổng giám đốc – Xem mục A.V				
II	Phạm Nguyên Anh		Phó Tổng giám đốc				Nhiệm kỳ III
	Người có liên quan của Ông Phạm Nguyên Anh						
1	Phạm Văn Thức						Bố
2	Phạm Nguyên Hạnh						Mẹ
3	Đặng Thanh Huyền						Vợ
4	Phạm Nguyên Đức						Con trai
5	Phạm Nguyên Khôi						Con trai
6	Trần Thị Kim Liên						Mẹ vợ
D	Kế toán trưởng						
I	Nguyễn Trung Dũng		Kế toán trưởng				Nhiệm kỳ III
	Người có liên quan đến ông Nguyễn Trung Dũng						
1	Nguyễn Trung Hưng						Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Thanh						Mẹ đẻ
3	Nguyễn Hữu Trác						Bố vợ
4	Nguyễn Thị Thu Hằng						Vợ

5	Nguyễn Phương Dung						Con gái
6	Nguyễn Trung Khải						Con trai
7	Nguyễn Thị Tâm						Chị/em gái
8	Nguyễn Trung Thành						Anh/em trai
9	Phùng Thị Hiếu						Chị/em dâu
E Thư ký							
1	Nguyễn Thị Thúy Ly		Thư ký Tổng công ty, Trưởng tiểu ban Pháp lý				Nhiệm kỳ III
Người có liên quan đến Bà Nguyễn Thị Thúy Ly							
1	Nguyễn Văn Minh						Bố đẻ
2	Nguyễn Thị Văn						Mẹ đẻ
3	Phạm Đình Lương						Bố chồng
4	Phạm Thị Mỹ Ngọc						Mẹ chồng
5	Phạm Anh Dũng						Chồng
6	Phạm Diệu Hiền						Con đẻ
7	Phạm Đức Thiện						Con đẻ
8	Nguyễn Thị Thanh Lịch						Chị ruột
9	Nguyễn Quốc Sự						Em ruột
10	Trịnh Trọng Tuấn						Anh rể
11	Nguyễn Thị Thu Trang						Em dâu

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/*Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
	...						

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues:

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Hội đồng quản trị đã ban hành kịp thời các nghị quyết, quyết định quan trọng để định hướng triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý

người đại diện, tham gia định hướng hoạt động điều hành tại các công ty có vốn góp theo phân cấp/ thẩm quyền... Cụ thể như sau:

- Định hướng trong việc tổ chức sản xuất kinh doanh của Tổng công ty theo phân cấp, thẩm quyền.
- Cơ cấu, bổ nhiệm, kiện toàn hệ thống người đại diện của Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người đại diện phát huy năng lực quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ với các doanh nghiệp được phân công, nỗ lực hoàn thành các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội cổ đông đề ra.
- Thực hiện các nội dung có liên quan theo định hướng, chiến lược phát triển của Tổng công ty và theo thẩm quyền/ phân cấp.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- CBTT trên website;
- Lưu VT, KHĐT.

